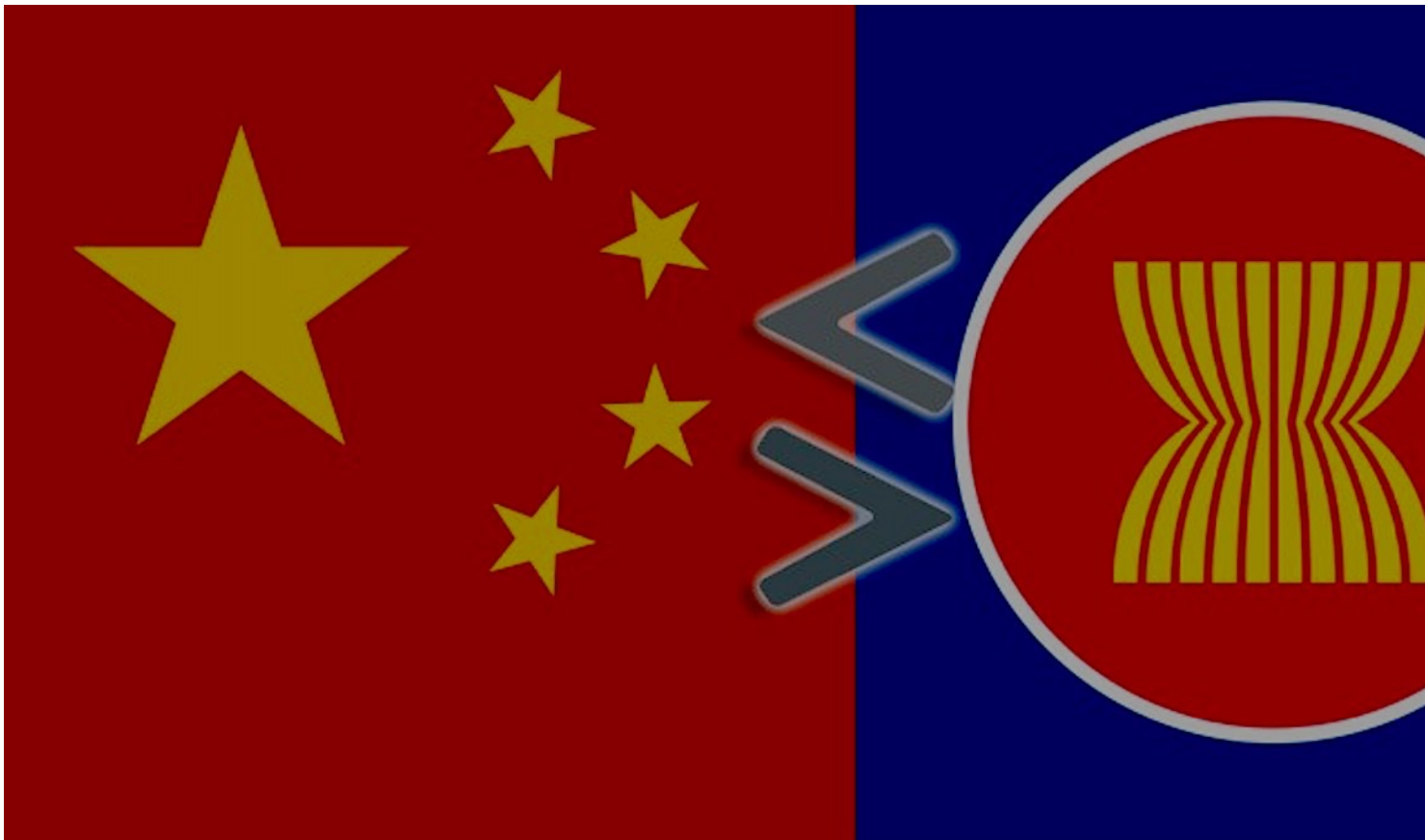


Quan hệ giữa Trung Quốc và ASEAN về vấn đề Biển Đông đang được cải thiện. Trong khu vực, người ta nói đến hợp tác kinh tế và khoa học, khai thác chung tài nguyên biển, bảo quy tắc chung. Những thách thức hoàn toàn khác và chúng ta không thể quên mất điều cốt yếu: Sự mất cân bằng về công nghệ và quân sự, những cơ hội và nguy hiểm của việc khai thác chung... có lợi cho Bắc Kinh!



Quan hệ giữa Trung Quốc và Hiệp hội các quốc gia Đông Nam Á (ASEAN) về vấn đề Biển Đông đang được cải thiện. Trong khu vực, người ta nói đến hợp tác

kinh tế và khoa học, khai thác chung tài nguyên biển, bảo quy tắc chung. Những thách thức hoàn toàn khác và chúng ta không thể quên đi câu nói: Sự mất cân bằng về công nghệ và quân sự, những cơ hội và nguy hiểm của việc khai thác chung... có lợi cho Bắc Kinh!

Tháng 11/2018, Chủ tịch Trung Quốc Tập Cận Bình đã thực hiện chuyến thăm Philippines, chuyến thăm đầu tiên của một nhà lãnh đạo Trung Quốc tại Philippines trong 13 năm. Sự kiện này đánh dấu đỉnh cao của mối quan hệ Trung Quốc-Philippines, mang lại những hứa hẹn kinh tế tại Trung Quốc cũng như một thỏa thuận về việc cùng khai thác bãi biển Scarborough mà các Bắc Kinh lên Manila đầu tiên bảo vệ.

Tình hình ngoài mặt này giữa Tập Cận Bình và Rodrigo Duterte còn được hiểu đúng. Giai đoạn trước khi có phán quyết của Tòa trọng tài tại La Hay vào tháng 7/2016, theo đó những yêu sách chủ quyền của Trung Quốc trên Biển Đông bị bác bỏ, quan hệ hữu nghị giữa hai nước có một bước tiến lớn. Với việc Rodrigo Duterte thông qua từng thông và tuyên bố về thềm biển của Mỹ ở Biển Đông trong chuyến thăm cấp nhà nước của ông tại Bắc Kinh, tiếp sau đó Tổng thống Philippines đã được Trung Quốc cam kết viện trợ 24 tỷ USD để giúp Philippines phát triển cơ sở hạ tầng và nền kinh tế. Hai nước cũng đã đồng ý giải quyết những tranh chấp lãnh thổ sang một bên để tập trung vào hợp tác và ổn định mối quan hệ song phương.

Tranh chấp Philippines: Bắc Kinh là người chiến thắng

Mối quan hệ Trung Quốc-Philippines đã có một bước ngoặt tích cực trên nhiều điểm khi những hứa hẹn về kinh tế của Trung Quốc bắt đầu được thực hiện trên lãnh thổ Philippines. Cho đến nay, 800 triệu USD có lẽ đã được Trung Quốc đầu tư vào Philippines. Do những cam kết kinh tế liên quan đến phát triển các cơ sở hạ tầng, nên phải nhiều năm nữa mới có thể nhận thấy và đánh giá những kết quả đầu tiên. Cũng vì vậy, vấn đề tại những hội nghị riêng lẻ Trung Quốc có cung cấp đầy đủ sự vận động của họ, đặc biệt như Manila từng công bố các quan hệ với Mỹ và/ hoặc Nhật Bản, hoặc như Chính phủ Philippines lại tiếp tục những yêu sách về lãnh thổ gây tranh cãi (theo quan điểm của Bắc Kinh).

Cho dù người ta hoan nghênh sự hòa dịu giữa Manila và Bắc Kinh, vẫn còn đó nỗi ám ảnh liên quan tới việc phát triển cơ sở hạ tầng và việc tập trung các dự án, trên

thực tế, đều do các công ty Trung Quốc đi đầu hành. Nhiều người cho rằng những hạm hạm của Trung Quốc không hề mang lợi ích cho người dân Philippines, mà chỉ có lợi cho các công ty Trung Quốc xây dựng các con đường của Trung Quốc – trên lãnh thổ Philippines – bằng tiền của Trung Quốc.

Nếu số mặt cân bằng này giảm bớt, sẽ trở giúp của Trung Quốc có thể sẽ bớt tai tiếng. Nếu không, những chủ tịch có thể lan truyền những dự án gần với Sáng kiến "Vành đai và Con đường". Thực vậy, ngày càng có nhiều nước đáng kể dự án này xem xét lợi ích tham gia của họ khi nhận thấy các công ty Trung Quốc kiếm lợi nhiều nhất, còn các công ty địa phương thua thiệt. Ví dụ Thủ tướng Malaysia Mahathir Mohamad quyết định rút khỏi Con đường tơ lụa mới là một minh chứng cho thấy có thể trở thành xu hướng chung nếu những hạm hạm và kinh tế của Tập Cận Bình không được thực hiện, và nếu các đối tác địa phương không được hưởng lợi trực tiếp từ những dự án xung quanh Sáng kiến "Vành đai và Con đường". Philippines cũng sẽ không phải là ngoại lệ.

Về mặt lãnh thổ, những người phản đối các chính sách của Tổng thống Rodrigo Duterte coi rằng thái độ hòa hoãn của ông với Trung Quốc là một tai họa đối với yêu sách chủ quyền của Philippines ở Biển Đông. Họ cho rằng việc đặt vấn đề lãnh thổ sang một bên, và việc Manila giữ khoảng cách với Washington cũng là một sự ngây thơ nào đó và việc thiêu đốt chiến lược dài hạn.

Sự khôn khéo của Manila

Tuy nhiên, chính sách ngoại giao của Duterte đã cho phép Philippines đứng thời nhận được những nguồn lực vật chất và tài chính từ Nhật Bản, Trung Quốc và gián tiếp từ Mỹ. Thực vậy, Nhật Bản đã cung cấp các tàu cho lực lượng Cảnh sát biển Philippines để giúp nước này quản lý và kiểm soát các lãnh thổ của mình. Nhật Bản cũng tham gia các cuộc tập trận chung trên không và trên biển với Philippines. Cùng, những hoạt động đầu tư trực tiếp của Nhật Bản vào Philippines đã phần nào tăng lên, Tokyo và Manila cũng tăng cường hợp tác song phương hàng hải tại một quan hệ đối tác chiến lược.

Một tập thể hợp tác với quân đội Philippines để đối phó với những phần tử cực đoan ở tỉnh Mindanao (phía Nam Philippines) và những vấn đề khác. Bất chấp những tuyên bố về sự rạn nứt giữa Manila và Washington, một sự phối hợp mạnh

một vụ mất thớt chết giữa Philippines và Mỹ, cũng như một số hợp tác và trao đổi phù hợp với quy chế đồng minh và đồng tác duy trì.

Ngoài việc phát triển cơ sở hạ tầng, xây dựng các trung tâm cai nghiện và xoa dịu những hành động khiêu khích liên quan tới bãi chôn Scarborough, Trung Quốc và Philippines đã thừa nhận và việc cùng khai thác các vùng lãnh thổ đang tranh chấp. Tuy nhiên, cần lưu ý rằng những thừa nhận này hiện vẫn còn nằm trên giấy.

Chính sách "ngoại giao khoa học"

Trong khi số hợp tác thêm dò giữa Trung Quốc và Philippines cho thấy cơ hội khai thác chung nguồn tài nguyên tới các vùng biển tranh chấp, đây là điều mà nhà nghiên cứu Fabrizio Bozzato thuộc Hiệp hội nghiên cứu chính sách quốc tế tại Đại học Georgetown là chính sách "ngoại giao khoa học". Nhà nghiên cứu này không đồng ý rằng qua các hoạt động khai thác chung nguồn tài nguyên biển này, Bắc Kinh có thể đẩy mạnh lợi ích nghiên cứu dân sự và quân sự.

Việc số đồng chính sách "ngoại giao khoa học" giống như việc dùng "một mũi tên trúng hai đích". Trước tiên, điều này mang lợi cho Bắc Kinh cơ hội thể hiện thiện chí ngoại giao thông qua hoạt động hợp tác thêm dò nguồn tài nguyên biển và mang lợi ích cho cả hai nước, đồng thời giúp giảm bớt căng thẳng, và mang lợi ích cho tất cả các bên.

Hợp tác khoa học trong lĩnh vực khai thác tài nguyên dưới biển nhằm mục tiêu đưa chính sách và quân sự

Điều đáng chú ý là việc khai thác chung nguồn tài nguyên biển và việc lập ra chôn Biển Đông làm vùng biển khai thác chôn chôn là những nội dung chính trong quan hệ hợp tác trên biển giữa Trung Quốc và Philippines. Đây là cơ hội để hai nước triển khai công nghệ tinh xảo nhất nhằm từng bước kiểm soát lợi ích khai thác tài nguyên dưới biển. Có thể, đồng sau số hợp tác và chính sách "ngoại giao khoa học", Bắc Kinh có thể từng bước sử dụng biển và môi trường dưới Biển Đông thông qua việc đo lường các dòng hải lưu, những biển đổi và nhiệt độ và đưa hình ảnh biển. Những thông tin này rất quan trọng để một hạm đội tàu ngầm có thể vận hành một

cách tốt nhất. Việc khai thác chung nguồn tài nguyên biển nói trên cũng cho phép Trung Quốc thực hiện các mục tiêu bá quyền mang tính chiến lược ở Biển Đông, và khai thác các nguồn năng lượng và các nguồn tài nguyên của vùng biển này.

Những thách thức liên quan tới vấn đề tranh chấp lãnh thổ đã rõ ràng đối với các nước ASEAN, đặc biệt là Việt Nam và Philippines. Với sự thăng trầm trên biển và dõng biển thông qua việc xây dựng các đảo nhân tạo được quân sự hóa, Trung Quốc đã kiểm soát phần lớn Biển Đông và cũng cần những bước tiến chiến lược đã đạt được kể từ khi Tập Cận Bình lên nắm quyền vào năm 2012.

Vai trò của Bắc Cực và các cường quốc khác ngoài khu vực làm đối trọng với Bắc Kinh

Các nước ASEAN cần khuyến khích các nước ngoài khu vực, như Bắc Cực (Mỹ, Nhật Bản, Úc và Ấn Độ) tăng cường các chuyên vùng tại khu vực. Như vậy, họ có thể chĩa ra rặng không có quốc gia nào có ưu thế tuyệt đối, cho dù bằng cách xây dựng các đảo nhân tạo hay các căn cứ ngầm dưới biển. Bắc Cực có thể là một thị trường hữu ích để thực hiện sáng kiến này, cho dù Ấn Độ còn ngần ngại đưa ra một lập trường mạnh mẽ đối với những động thái trên biển và dưới biển, vì nước này đã chấp nhận chiến thuật vùng xám, trong đó có chính sách "ngoại giao khoa học".

Việc đưa các cường quốc ngoài khu vực trở thành những đối trọng với Trung Quốc cần được thực hiện một cách tích cực, có thể bao gồm các nước Ấn Độ, Đông-Tây Bắc Đông như Úc, Pháp, Nhật Bản và Ấn Độ, và cũng những nước có khả năng phối hợp hành động như Vương quốc Anh, Canada và New Zealand.

Sự tham gia của những nước này không nên chỉ giới hạn trong lĩnh vực an ninh. Các nước ASEAN cần khuyến khích các chính phủ xây dựng và thực hiện các dự án đa phương trong lĩnh vực khai thác tài nguyên dưới biển nhằm đảm bảo việc chia sẻ nguồn tài nguyên ở Biển Đông và đưa chủ nghĩa đa phương trở thành yếu tố trung tâm trong chính sách kinh tế của khu vực và có thể chiến lược đối với giao thông và các nguồn tài nguyên biển và năng lượng.

Sự hợp tác đa phương có thể bao gồm Bắc Cực và Bắc Cực 2.0, cũng như các nước

ASEAN và Trung Quốc. Hội này sẽ ghi một tín hiệu mạnh mẽ đến Bắc Kinh, nhìn mạnh mẽ mong muốn của các bên liên quan trong và ngoài khu vực hợp tác với Trung Quốc nếu các nhà lãnh đạo nước này theo đuổi con đường chính nghĩa đa phương. Trong thời, sự hợp tác giữa các nước gia ASEAN, B-1 và B-2.0 sẽ cho phép đem vào rừng lĩnh vực khai thác tài nguyên dưới Biển Đông không trở thành miếng mồi cho chính sách "ngoại giao khoa học" được cho là đem vào sự bá quyền của Trung Quốc trong khu vực.

Theo [Asie Pacifique](#) (Pháp)

Hồng Lan (gt)